

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 302/2021/TLST-HNGĐ, ngày 29 tháng 11 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị Ph, sinh năm 1980;

Địa chỉ: Xóm 8, xã X, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An.

Bị đơn: Anh Phan Văn Gi, sinh năm 1975;

Địa chỉ: Xóm 8, xã X, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 212, 213 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 27 của nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 12 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 12 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Hoàng Thị Ph và anh Phan Văn Gi.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Giao cả hai con chung của vợ chồng là Phan Hoàng D, sinh ngày 13/5/2006 và Phan Hoài Th, sinh ngày 02/5/2008 cho chị Hoàng Thị Ph trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo qui định của pháp luật. Anh Phan Văn Gi cấp dưỡng nuôi các con cùng chị Ph với mức cấp dưỡng mỗi tháng 3.000.000đ (ba triệu đồng). Cụ thể anh Gi cấp dưỡng nuôi cháu Phan Hoàng D mỗi tháng 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng) và cấp dưỡng nuôi cháu Phan Hoài Th mỗi tháng 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng). Thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 01 năm 2022 cho đến khi các con chung đã thành niên (đủ 18 tuổi) và có khả năng lao động hoặc có tài sản để tự nuôi mình.

Sau khi ly hôn Anh Phan Văn Gi có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Vì lợi ích mọi mặt của con, khi có yêu cầu của một hoặc hai bên thì Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền cấp dưỡng nuôi con) cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2.2. Về tài sản chung và nợ chung: Chị Hoàng Thị Ph và anh Phan Văn Gi thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: Chị Hoàng Thị Ph tự nguyện chịu 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Án phí của chị Ph được tính trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Thành theo biên lai thu tiền số: 0010956 ngày 25/11/2021. Trả lại cho chị Ph 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí. Anh Phan Văn Gi phải chịu 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng tiền án phí cấp dưỡng nuôi con.

Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đường sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành;
- Chi cục Thi hành án dân sự H. Yên Thành;
- UBND xã X, huyện Yên Thành;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Ngô Văn Phú